

Số: 37/2021/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 16 tháng 04 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 25/2021 /TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 03 năm 2021, giữa:

+ **Nguyên đơn:** Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1979

+ **Bị đơn:** Chị Trương Thị L, sinh năm 1991

Cùng nơi cư trú: Xóm GT, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213, 482, 483 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 04 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành **ngày 08 tháng 04 năm 2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn D và chị Trương Thị L

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Hoàng Văn D và chị Trương Thị L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

+ *Về con chung:* Anh D và chị L xác định có 02 con chung là Hoàng Thị Mỹ A, sinh ngày 13/02/2010 và Hoàng Đoan H, sinh ngày 30/7/2012;

Khi ly hôn anh D và chị L thỏa thuận: Chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung Hoàng Thị Mỹ A, sinh ngày 13/02/2010 và

Hoàng Doan H, sinh ngày 30/7/2012 đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 02 con chung mỗi con 500.000 đồng/ tháng bắt đầu thực hiện từ tháng 4 năm 2021 cho đến khi 02 con trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

Anh Hoàng Văn D được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Anh D và chị L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về án phí:* Anh Hoàng Văn D tự nguyện nhận nộp toàn bộ số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con vào Ngân sách nhà nước( được trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp) theo biên lai thu số **0006607 ngày 02/03/2021** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã LS, TP. T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**Mai Thị Hồng Thái**

